

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2021/HS-ST
Ngày: 28/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Chánh

- Ông Lôi Liên Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 251/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 266/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (tên gọi khác: không), sinh năm 1998; nơi sinh: Đồng Nai; Nơi cư trú: 79/395 khu phố 4, phường TM, thành phố BH, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; Cha: Nguyễn T, sinh năm 1967 (còn sống); Mẹ: Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1971 (còn sống); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2020 theo Lệnh tạm giam số: 1572 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa; Bị cáo có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1984; Địa chỉ: 50/7 tổ 32, khu phố 4A, phường TH, thành phố BH, tỉnh ĐN. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H và ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1984; đăng ký thường trú: Tổ 32, khu phố 4A, phường TH, thành phố BH, tỉnh ĐN có quen biết với nhau và cả hai sống tại phường TM, thành phố BH.

Khoảng 22 giờ ngày 15/4/2020, Nguyễn Minh H đến dự đám tang tại nhà số 81

khu phố 5, phường TM, thành phố BH, tỉnh ĐN thì thấy ông V cũng có mặt tại đây. Nhìn thấy ông V, H nhớ lại mâu thuẫn trước đó vào năm 2019 và nghi ngờ ông V cùng người khác đánh ông Nguyễn T (bố của H). Do H đã uống rượu trước đó, có sẵn men rượu trong người nên H nảy sinh ý định tìm hung khí đánh ông V. H tìm quanh sân thì nhặt được 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại đầu nhọn dài 15cm trên bờ tường rào ngoài sân.

Lúc này ông V đang đứng quay lưng về phía H để xem đánh bài. H cầm dao đi đến phía sau và chửi ông V. Ông V nghe thấy tiếng chửi và quay người lại thì thấy H cầm dao xông tới đâm một nhát về phía ông V nhưng bị ông V dùng tay gạt ra nên không trúng. H lao tới đâm tiếp nhát thứ hai thì ông V cầm ghế nhựa giơ lên đỡ. H tiếp tục đâm nhát thứ ba trúng vào ngực (vùng hạ sườn trái) của ông V gây thương tích. Sau đó, H cầm dao bỏ trốn thoát, còn ông V thì được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai.

Nhận được tin báo, Công an phường Tân Mai đã xuống hiện trường lập biên bản sự việc, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án: 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm (cán nhựa màu vàng dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 15cm) Hải sử dụng gây án. Trên đường bỏ chạy H đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0366/TgT/2020 ngày 14/5/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Nai đã kết luận thương tích của ông Nguyễn Hoàng V như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nhu mô phổi trái đã điều trị hiện để lại xẹp một phần thùy dưới phổi trái (Áp dụng Chương 3, mục IV.8). Tỷ lệ 26%.
- Tổn thương màng phổi gây tràn dịch màng phổi đã phẫu thuật dẫn lưu hiện vẫn còn tràn dịch màng phổi trái lượng ít (Áp dụng Chương 3, mục III.2). Tỷ lệ: 16%.
- Sẹo đường rạch trái khoang liên sườn 8-9 ngực trái kích thước 1,8x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 0,1%.
- Sẹo mổ dẫn lưu ngực trái đường rạch khoang liên sườn 5-6 kích thước 02x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 0,1%.
- Tổn thương gãy xương sườn 9 bên trái, can tốt (Áp dụng Chương 3, mục I.1). Tỷ lệ: 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hoàng V áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 40% (Bốn mươi phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích:
- + Thương tích ngực do vật sắc nhọn.
- + Thương tích vùng hạ sườn trái do vật tày.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Nguyễn Hoàng V yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, thu nhập thực tế bị mất số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Hoàng V khai nguyên nhân dẫn đến việc bị H dùng dao gây thương tích là do trước đó ông V có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với Nguyễn Ngọc T1 (chú của H). Ông V nghi ngờ T1 đã nói với H về sự việc cãi nhau trên và nhờ H đến đánh ông V. Quá trình điều tra, H không thừa nhận việc T1 rủ rê, xúi giục đi đánh ông V. Nguyễn Văn T1 khai không nói sự việc cãi nhau với ông V cho H nghe và không nhờ H đến đánh ông V. Kết quả điều tra chưa đủ cơ sở chứng minh Nguyễn Ngọc T1 đồng phạm với H về việc gây thương tích cho ông V nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Ngọc T1.

Cáo trạng số: 286/CT/VKS-BH ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh H và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng các điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về xử lý vật chứng: 01 (Một) con dao Thái Lan dài khoảng 25cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 15cm Hải sử dụng gây án. Trên đường bỏ chạy Hải đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải bồi thường thiệt hại chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, thu nhập thực tế bị mất cho bị hại Nguyễn Hoàng V số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng) theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên VKSND thành phố Biên Hòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Minh H nói lời sau cùng: Kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, VKSND thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 15/4/2020, tại đám tang nhà số 81 khu phố 5, phường TM, thành phố BH, tỉnh ĐN, do Nguyễn Minh H ghi ngờ ông Nguyễn Hoàng V và những người khác đánh cha của Hải là ông Nguyễn T vào năm 2019 nên H và anh V đã xảy ra mâu thuẫn với nhau, sẵn có rượu trong người trước đó, H đã có hành vi sử dụng 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 15cm nhặt được tại đám tang xông tới đâm một nhát về phía ông V nhưng bị ông V dùng tay gạt ra nên không trúng. H lao tới đâm tiếp nhát thứ hai thì ông V cầm ghế nhựa giơ lên đỡ được. H tiếp tục đâm nhát thứ ba về phía ông V thì trúng vào ngực (vùng hạ sườn trái) của ông V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 40% (Theo bản kết luận giám định số 0366/TgT/2020 ngày 14/5/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Nai).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị VKSND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo các điểm khoản Điều nêu trên là có căn cứ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh H thể hiện tính côn đồ và rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, tính mạng và sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[3]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 15cm, sau khi gây án trên đường bỏ trốn đi ngang qua cầu Hoá An bị cáo đã ném con dao xuống sông, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Theo đơn yêu cầu bồi thường ngày 01 tháng 4 năm 2021 có tại hồ sơ và tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Hoàng V yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại về chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần số tiền là

45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng); thu nhập thực tế nghề xây dựng bị mất 04 tháng không làm việc được (mỗi tháng thu nhập khoảng 11.000.000đ đến 12.000.000đ) số tiền là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng). Tổng cộng số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Nguyễn Hoàng V số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Ý chí của bị cáo là tự nguyện nên ghi nhận.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

[6]. Xét quan điểm của đại diện VKSND thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 09/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Nguyễn Hoàng V số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt được quyền làm đơn kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Phạm Tuấn